

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÂM
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2023/HS-ST

Ngày 15-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HUNG YÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Mười.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Kháng – Nguyên Bí thư Đoàn Thanh niên xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, nguyên Phó ban Dân vận Huyện ủy Văn Lâm.
2. Ông Nguyễn Văn Thắng – Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Văn Lâm.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên: Bà Đỗ Thị Quyên - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Quàng Văn T, sinh năm 1995.

Nơi sinh, cư trú: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn B, sinh năm 1974 và bà Cà Thị T, sinh năm 1975; Gia đình bị cáo có 4 anh chị em, bị cáo là con đầu; Vợ Lường Thị H, sinh năm 2001; Có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 30 tháng 9 năm 2023, bị Công an xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định tạm giữ số 113/QĐ-CQĐT, chuyển tạm giam từ ngày 26 tháng 8 năm 2023 theo Lệnh tạm giam số 93/LTG-CQĐT, ngày 26 tháng 8 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lâm. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Vương Thị Thanh N – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên, có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Lê Văn T, sinh năm 1991. (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.
2. Anh Lê Tất C, sinh năm 1971. (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn , xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Người liên quan:

1. Anh Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1995. (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện G, Thành phố Hà Nội.
2. Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1986. (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện G, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quàng Văn T ở bản N, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên, đến địa bàn huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên từ đầu năm 2023 để làm thuê tự do và thuê trọ tại thôn Như Lâm, xã Long Hưng, huyện Văn Giang. Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên T đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Khoảng 01 giờ ngày 23/8/2023, Tình mặc áo dài tay màu xám, phía sau lưng và trước ngực có in chữ “VINCONS” và mặc quần và đi giày màu xanh than, đi bộ một mình từ phòng trọ đến khu ký túc xã Đại An 3 thuộc thôn Tăng Bảo, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. T trèo qua tường rào vào bên trong khu ký túc xá. T đi vào khu vực nhà tắm dành cho người lao động tắm. Sau khi tắm xong, T để lại áo, quần mặc bên ngoài, chỉ mặc quần sooc đùi và đi giày rồi đi lên các phòng. Khi đến phòng số 12, dãy 8 thì thấy nhiều người đang nằm ngủ. T đi đến các giường để xem ai để tài sản sơ hở thì sẽ chiếm đoạt. Khi đến vị trí giường ngủ của anh Lê Văn T ở thôn T, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hoá thì thấy anh T đang ngủ say và phát hiện thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12, màu đen đang cắm sạc ở ở giường. T liền rút điện thoại khỏi dây sạc rồi rút điện thoại vào túi quần phía trước bên phải. Sau đó, T tiếp tục đi đến vị trí giường của anh Lê Tất C phát hiện thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A32 màu xanh đen của anh C đang để tại giường, T liền cầm điện thoại rút vào túi quần phía trước bên trái. Sau đó, T đi quay lại nhà tắm, mặc lại quần áo dài của T lúc trước và trèo tường ra ngoài đi về phòng trọ của T.

Đến khoảng 09 giờ ngày 23/8/2023, T đến cửa hàng điện thoại T Đ Mobile của anh Nguyễn Trung Đ có địa chỉ ở thôn P, xã N, huyện V. Tại đây, T nói với anh Đ là T có 01 chiếc điện thoại Redmi Note 12 muốn bán, anh Đ xem điện thoại và đồng ý

mua với giá 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng), T đồng ý bán và cầm số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng). Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T tiếp tục đi đến cửa hàng điện thoại T H Mobile của anh Nguyễn Trung H có địa chỉ ở thôn P, xã N, huyện V. T cũng nói với anh H là T có điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A32 màu xanh đen muốn bán, anh H kiểm tra điện thoại và đồng ý mua với giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) và T cũng đồng ý bán. Số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng) có được từ việc bán 02 chiếc điện thoại, T đã sử dụng 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) để chi tiêu cá nhân và mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên địa chỉ ở khu vực cầu Như Lân, xã Long Hưng để sử dụng.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 24/8/2023, anh Lê Văn T và anh Lê Tất C đã có đơn trình báo gửi Công an xã Tân Quang. Công an xã đã tiến hành ra soát camera, tiến hành lấy lời khai của bị hại. Biết hành vi phạm tội của mình đã bị phát hiện nên cùng ngày 24/8/2023, T đã đến Công an xã Tân Quang đầu thú và giao nộp số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có. Công an xã Tân Quang tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Quảng Văn T kết quả xác định T dương tính với Heroine.

Công an xã Tân Quang đã tiến hành cho T chỉ dẫn vị trí trộm cắp và chỉ dẫn vị trí tiêu thụ tài sản. Kết quả, Công an xã Tân Quang đã thu giữ được 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 12, màu đen thu giữ tại cửa hàng điện thoại T Đ Mobile và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung Galaxy A32, màu xanh đen thu giữ tại cửa hàng điện thoại T H Mobile).

Ngày 24/8/2023, Công an xã Tân Quang bàn giao hồ sơ vụ án, vật chứng cùng đối tượng liên quan đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Lâm để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 25/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Văn Lâm tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Quảng Văn T tại thôn Như Lân, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Kết quả khám xét thu giữ được: 01 chiếc áo dài tay màu xám, phía lưng và ngực của áo có đề chữ “Vincons” và 01 chiếc quần dài màu xanh than.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho anh Nguyễn Trung H và anh Nguyễn Trung Đ nhận dạng, kết quả: anh H và anh Đ đều xác định người bán điện thoại cho các anh vào sáng ngày 23/8/2023 là Quảng Văn T.

Bản kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐG, ngày 25/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Văn Lâm ra, kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A32, màu xanh đen, số IMEI1: 350944134457998, số IMEI2: 353186704457993, đã qua sử dụng, thu

giữ được vật chứng, tại thời điểm ngày 23/8/2023, có giá trị: 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12, màu đen, số IMEI1: 863780069276221, số IMEI2: 86378009276239, đã qua sử dụng, thu giữ được vật chứng, tại thời điểm ngày 23/8/2023, có giá trị 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Tổng giá trị tài sản cần định giá là: 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 26/8/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12, màu đen và trả cho anh Lê Tất C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 màu xanh đen. Anh T và anh C đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với anh Nguyễn Trung H và anh Nguyễn Trung Đ là những người đã mua điện thoại của T nhưng không biết 02 chiếc điện thoại là tài sản T trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý. Anh Đ yêu cầu T phải bồi thường trả số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng); anh H yêu cầu T phải bồi thường trả số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). T chấp nhận nhưng chưa bồi thường.

Đối với người nam giới bán ma túy cho T tại khu vực cầu Như Lâm, xã Long Hưng, huyện Văn Giang. Quá trình điều tra chưa làm rõ được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T tại khu vực thôn Như Lâm, xã Long Hưng, huyện Văn Giang. Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lâm đã có Công văn số 2414 ngày 25/9/2023 kèm theo tài liệu liên quan gửi Công an huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử lý theo quy định.

Đối với số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) đã thu giữ và 01 chiếc áo dài tay màu xám, phía lưng, ngực có in chữ “Vincons”; 01 chiếc quần dài màu xanh than, đã qua sử dụng (là quần áo T mặc khi đi thực hiện hành vi trộm cắp), Cơ quan điều tra đã nhập tài khoản tạm giữ và nhập kho vật chứng của Công an huyện Văn Lâm để chờ xử lý theo pháp luật.

Tại Cáo trạng số 105/CT-VKS-VL, ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo trình bày bị nghiện ma túy, đi làm thuê được khoảng 200.000 đồng mỗi ngày và sử dụng ma túy hết số tiền này. Mục đích trộm cắp vì không đủ tiền mua ma túy.

Người bào chữa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều h, i, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Quàng Văn T từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời gian tù tính từ ngày 24/8/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 357, Khoản 2 Điều 468, Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Đối với số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo, trả cho anh Nguyễn Trung H và anh Nguyễn Trung Đ mỗi người 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Buộc bị cáo T còn phải bồi thường trả anh 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng); bồi thường trả anh H 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án yêu cầu, nếu bị cáo chậm thi hành thì phải chịu lãi suất theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo dài tay màu xám, phía lưng và ngực có đề chữ Vincons, đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài màu xanh than, đã qua sử dụng.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, quyết định đưa vụ án ra xét xử được tổng đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Quàng Văn T đều khai nhận: Khoảng 01 giờ ngày 23/8/2023, Tình mặc áo dài tay màu xám, phía sau lưng và trước ngực có in chữ “VINCONS” và mặc quần và đi giày màu xanh than, đi bộ một mình từ phòng trọ đến khu ký túc xã Đại An 3 thuộc thôn Tăng Bảo, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. T trèo qua tường rào vào bên trong khu ký túc xá. T đi vào khu vực nhà tắm dành cho người lao động tắm. Sau khi tắm xong, T để lại áo, quần mặc bên ngoài, chỉ mặc quần sooc đùi và đi giày rồi đi lên các phòng. Khi đến phòng số 12, dãy 8 thì thấy nhiều người đang nằm ngủ. T đi đến

các giường để xem ai để tài sản sơ hở thì sẽ chiếm đoạt. Khi đến vị trí giường ngủ của anh Lê Văn T ở thôn T, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hoá thì thấy anh T đang ngủ say và phát hiện thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12, màu đen đang cắm sạc ở ở giường. T liền rút điện thoại khỏi dây sạc rồi đút điện thoại vào túi quần phía trước bên phải. Sau đó, T tiếp tục đi đến vị trí giường của anh Lê Tất C phát hiện thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A32 màu xanh đen của anh C đang để tại giường, T liền cầm điện thoại đút vào túi quần phía trước bên trái. Sau đó, T đi quay lại nhà tắm, mặc lại quần áo dài của T lúc trước và trèo tường ra ngoài đi về phòng trọ của T.

Đến khoảng 09 giờ ngày 23/8/2023, T đến cửa hàng điện thoại T Đ Mobile của anh Nguyễn Trung Đ có địa chỉ ở thôn P, xã N, huyện V. Tại đây, T nói với anh Đ là T có 01 chiếc điện thoại Redmi Note 12 muốn bán, anh Đ xem điện thoại và đồng ý mua với giá 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng), T đồng ý bán và cầm số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng). Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T tiếp tục đi đến cửa hàng điện thoại T H Mobile của anh Nguyễn Trung H có địa chỉ ở thôn P, xã N, huyện V. T cũng nói với anh H là T có điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A32 màu xanh đen muốn bán, anh H kiểm tra điện thoại và đồng ý mua với giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) và T cũng đồng ý bán. Số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng) có được từ việc bán 02 chiếc điện thoại, T đã sử dụng 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) để chi tiêu cá nhân và mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên địa chỉ ở khu vực cầu Như Lân, xã Long Hưng để sử dụng. Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Quảng Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm truy tố về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo không chịu rèn luyện đã nghiện ma túy, mặc dù việc nghiện ma túy không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng cũng cần đánh giá toàn diện để quyết định mức hình phạt phù nhằm răn đe bị cáo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú và giao nộp số tiền còn lại từ việc bán tài sản trộm cắp. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do vậy có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo là hộ nghèo, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Các biện pháp tư pháp*: Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của các bị hại, tuy nhiên, các tài sản đã được thu hồi trả lại, các bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Trung H và anh Nguyễn Trung Đ mua điện thoại, nhưng không biết do phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp pháp luật. Việc các anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền bỏ ra mua điện thoại là có căn cứ chấp nhận. Đối với số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) bị cáo nộp, sẽ trả lại cho anh H và anh Đ mỗi người 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng), số tiền các anh yêu cầu còn thiếu sẽ buộc bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc áo dài tay màu xám, phía lưng và ngực có đề chữ Vincons, đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài màu xanh than, đã qua sử dụng. Đây là quần áo đã cũ của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, nên tịch thu tiêu hủy.

Việc bị cáo sử dụng trái phép ma túy trên địa bàn xã Long Hưng, huyện Văn Giang; Cơ quan điều tra đã có văn bản trao đổi để xử lý theo thẩm quyền vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[5] *Về án phí*: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, do bị cáo là người dân tộc thiểu số, ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và là hộ nghèo, nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Quảng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Quảng Văn T 01 năm 03 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 24/8/2023.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 357, Khoản 2 Điều 468, Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Quảng Văn T, trả cho anh Nguyễn Trung H và anh Nguyễn Trung Đ mỗi người 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) trong số tiền này.

Buộc bị cáo Quàng Văn T còn phải bồi thường trả anh Nguyễn Trung Đ 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng); bồi thường trả anh Nguyễn Trung H 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo dài tay màu xám, phía lưng và ngực có đề chữ Vincons, đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài màu xanh than, đã qua sử dụng.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự cho bị cáo Quàng Văn T.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án, người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện Văn Lâm;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Mười